

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2018/HS-ST

Ngày 30 tháng 01 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Triệu Thị Luyện

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Môn

2. Ông Trịnh Văn Nhất

- Thư ký phiên tòa: Bà Tống Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Ông Vi Đức Thứ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 01 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 198/2017/TLST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07 /2017/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Ngô Quốc D, sinh năm 1978; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Tổ A, phường X, thành phố B, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Chí T, sinh năm 1942 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1946, đã chết; có vợ Lưu Thị H, sinh năm 1980, đã ly hôn; con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Quyết định số 28/QĐ-XPHC ngày 28/6/2017 Trưởng công an phường G, thành phố B xử phạt cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; nhân thân: Tại bản án số 80/HSPT ngày 22/5/1997, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”. Tại bản án số 85 ngày 15/8/1998, Tòa án nhân dân thị xã Bắc Giang (nay là thành phố B, tỉnh Bắc Giang) xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”. Tại bản án số 04/2012/HSST ngày 06/11/2012, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hưng Yên xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/8/2017 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt).

Bị hại: Anh Đinh Trung C, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà C Tổ A, phường X, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

** Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

- Anh Phạm Văn T, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ W, phường X, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1982. (vắng mặt)
Địa chỉ: Số Z, Tổ A, phường X, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.
Người chứng kiến: Bà Bùi Thị L, sinh năm 1950. (vắng mặt)
Địa chỉ: Số E, Tổ A, phường X, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 7 năm 2017, Ngô Quốc D cùng với các anh Đinh Trung C và anh Đỗ Tuấn H sinh năm 1982 trú tại ngõ L đường H, phường Đ, thành phố B xảy ra xích mích mâu thuẫn cá nhân. Khoảng 16 giờ ngày 24/8/2017, bị cáo D cầm theo một con dao quắm dài 65cm, chuôi dao bằng gỗ dài 40cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 25cm, phần mũi cong đến nhà anh C để giải quyết mâu thuẫn. Khi đến nơi, bị cáo nhìn thấy anh C và anh Phạm Văn T (anh T là em họ anh C) đang nằm ngủ trên tấm đệm đặt ở vị trí sát tường bên trái của phòng khách theo hướng từ cửa C vào. Thấy vậy, bị cáo hỏi “thằng H đâu” thì anh C vẫn nằm ở đệm và nói là “H không có ở đây”. Bị cáo chửi anh C dẫn đến hai bên cãi chửi nhau. Do bức tức, bị cáo bước chân trái lên đệm, tay phải cầm dao quắm, mũi dao hướng xuống đất, dùng phần bản dao quắm đánh một nhát về phía anh C theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải sang trái. Anh C dơ tay lên đỡ thì bị lưỡi dao trúng vào vùng cằm trái, vành tai trái, mặt ngoài cẳng tay trái và đốt 1 ngón III bàn tay phải gây chảy máu. Thấy vậy, anh T lấy chăn để anh C bịt vết thương rồi chạy ra ngoài gọi người đưa anh C đi cấp cứu. Còn bị cáo và anh C ở trong nhà tiếp tục giằng co cãi chửi nhau. Sau đó, anh C bỏ chạy vào gian bếp phía sau nhà thì bị cáo cầm dao bỏ về nhà. Trên đường về, bị cáo đã vút con dao quắm vào trong vườn nhà bà Bùi Thị L, sinh năm 1950, trú tại số nhà E, Tổ A, phường X, thành phố B.

Ngày 24/8/2017, anh Đinh Trung C có đơn trình báo Công an thành phố B và đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Ngô Quốc D. Cơ quan điều tra đã khám nghiệm hiện trường, kết quả như sau:

- Hiện trường xảy ra vụ việc tại số nhà Z, Tổ A, phường X, thành phố B, tỉnh Bắc Giang: Phía Bắc là khu dân cư, phía Nam là số nhà C, phía Đông là số nhà W phía Tây là đường ngõ tổ Hòa Yên, phường X.

- Số nhà C, thiết kế gồm có cổng ra vào hướng Đông kích thước (1,1x1,8)m có một cánh cổng bằng kim loại mở vào trong, chốt khóa ngang cách đất 0,9. Số nhà C có một nhà ở, một nhà bếp, sân vườn nhà ở được thiết kế kiên cố là nhà cấp 4 có cửa ra vào hướng Nam có kích thước (1,1x2)m có hai cánh cửa bằng gỗ mở vào trong. Cửa nách hướng Bắc kích thước (0,65x1,75)m gồm một cánh cửa bằng gỗ mở vào trong. Nhà gồm một phòng kích thước (6x3,2)m. Tại vị trí cách tường Tây 0,1m, cách tường Bắc 1,3m được xác định là vị trí chiếc đệm kích thước (1,2x1,9)m, trên đệm tại góc phía Tây Bắc phát hiện vết màu nâu đỏ dạng loang kích thước (25x22)cm, tại vị trí này được xác định có một gối màu trắng trên có vết màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt kích thước (40x15)cm.

- Tại mặt ngoài tường Bắc, cạnh mép cửa nách cách đất một mét phát hiện vết máu dạng vẩy bắn kích thước (7,5x3)cm. Nhà bếp có cửa ra vào hướng Nam kích thước (0,8x1,8)m, gồm 01 cánh cửa bằng gỗ mở vào trong, trên cánh cửa tại mặt trong cách sàn 1,2m phát hiện vết máu nâu đỏ dạng quệt kích thước (23x10)cm.

Ngày 24/8/2017, bị cáo đã đến Công an thành phố B đầu thú. Cơ quan điều tra tiến hành truy tìm vật chứng, thu giữ tại vườn nhà bà Bùi Thị L 01 con dao quắm dài 65cm, chuôi dao bằng gỗ dài 40cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 25cm, mũi dao cong.

Anh C được cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang từ hồi 16 giờ 20 phút 24/8/2017 đến ngày 26/8/2017 thì tự ý bỏ về không điều trị tiếp. Tại giấy chứng nhận thương tích ngày 30/8/2017, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang xác nhận tình trạng thương tích của anh C khi vào viện như sau: Vết thương đầu vùng chẩm trái kích thước 12 x 3cm, rách da + cơ; Vết thương tai trái kích thước 3cm; vết thương xước da cẳng tay trái kích thước 5cm, vết thương ngón III, kích thước 2cm.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 7919/17/TgT ngày 31/8/2017, Trung tâm Pháp y tỉnh Bắc Giang kết luận: Thương tích thương chưa cắt chỉ vùng chẩm trái: 4%; Thương tích thương chưa cắt chỉ vành tay trái: 1%; Thương tích thương mặt sau ngoài cẳng tay trái: 2%; Thương tích thương chưa cắt chỉ đốt 1 ngón III bàn tay phải: 2%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 09%. Các thương tích do vật sắc gây nên.

Tại kết luận giám định pháp y bổ sung số 8001/17/TgT ngày 21/11/2017, Trung tâm Pháp y tỉnh Bắc Giang kết luận: Các thương tích trên cơ thể anh Đinh Trung C là do một nhát chém gây nên.

Ngày 20/11/2017, Cơ quan điều tra tiến hành thực nghiệm điều tra, kết quả: Ngô Quốc D đã thực hiện lại tư thế, động tác phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra.

Tại Bản Cáo trạng số 13/KSĐT ngày 20/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố Ngô Quốc D về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Do có mâu thuẫn cá nhân, khoảng 16h ngày 24/8/2017 bị cáo cầm 01 con dao quắm sang nhà anh C với mục đích để dần mặt anh C, buộc anh C phải nhận lỗi sai vì khiến anh em ngoài xã hội hiểu lầm bị cáo. Khi gặp anh C, bị cáo và anh C có lời qua tiếng lại, chửi bới nhau. Do quá bức tức, bị cáo đã dùng dao chém về phía anh C. Thực tế bị cáo không nhằm vào vị trí nào trên người anh C. Do anh C đưa tay đỡ nên dao chém trúng đầu và tay của anh C. Bị cáo chỉ chém đúng một nhát, ngoài ra không chém nhát nào nữa. Bị cáo thừa nhận vết thương trên đầu, trên tay anh C là do bị cáo gây ra. Anh C yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2000.000đồng bị cáo đồng ý.

Bị hại là anh Đinh Trung C trình bày: Giữa anh và bị cáo D không có mâu thuẫn, xích mích gì. Khoảng 16h ngày 24/8/2016 anh C bị bị cáo dùng con dao

quắm có gắn cán dài khoảng 60-70cm, một đầu lưỡi dài khoảng 30cm bằng kim loại chém 1 nhát vào đầu phía sau tai trái, 1 nhát vào ngón tay giữa ở bàn tay phải, khi giăng co dao của bị cáo thì bị cứa vào cẳng tay trái. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo, gia đình bị cáo không ai đến thăm hỏi, bồi thường gì. Nay anh C yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2000.000đồng là tiền mua thuốc, chi phí đi viện, tiền tổn hại sức khỏe.

Người làm chứng là anh Phạm Văn T trình bày: Khoảng 16h ngày 24/8/2017 khi anh đang nằm cùng anh C trên đệm trải giữa nhà anh C thì bị cáo D tay cầm một con dao quắm dài khoảng 60-70cm có chuôi dao bằng gỗ, phần lưỡi dao cong vào trong đến, sau đó giữa bị cáo D và anh C xảy ra cãi chửi nhau, bị cáo D đã cầm con dao quắm chém một nhát từ trên xuống dưới vào đầu anh C gây chảy máu. Khi anh C chạy ra cửa sau, bị cáo D chém một nhát thì thấy anh C dùng một tay đỡ và một tay giăng con dao của bị cáo D, do tình huống diễn ra nhanh nên anh T không nhớ tay nào anh C đỡ, tay nào anh C giăng dao.

Người làm chứng là anh Nguyễn Ngọc S trình bày: Khoảng 16h ngày 24/8/2017 anh Sơn thấy bị cáo D đi qua đường ngõ trước cửa nhà anh sang nhà anh C. Khoảng 5 phút sau thấy anh T chạy sang nhà anh nói anh đưa anh C đi viện do bị D chém. Anh sang nhà anh C thấy anh C bị chảy máu ở đầu nên đưa anh C đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang.

Người chứng kiến là bà Bùi Thị L trình bày: Chiều ngày 24/8/2017 hai đồng chí công an đến gia đình bà và tìm thấy ở khu vườn phía sau nhà bà 01 con dao có đặc điểm là loại dao quắm dài 65cm, cán bằng gỗ dài 40cm, lưỡi dao bằng kim loại đầu cong hình lưỡi liềm trên dao có dính máu. Hai đồng chí công an đã tiến hành lập biên bản thu giữ con dao nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích các tình tiết của vụ án và giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Quốc D phạm tội "Cố ý gây thương tích".
2. Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 104; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009. Xử phạt: Bị cáo Ngô Quốc D từ 09 tháng đến 12 tháng. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 24/8/2017.

3. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 584 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo D bồi thường cho anh Đinh Trung C 2000.000đồng.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 BLHS năm 1999, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy con dao quắm dài 65cm, chuôi dao bằng gỗ dài 40cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 25cm, phần mũi cong.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa.

Người bị hại không có tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh: Khoảng 16 giờ ngày 24/8/2017, tại nhà của anh Đinh Trung C có địa chỉ số nhà 26, ngõ 33, Tổ A, phường X, thành phố B, bị cáo D có hành vi dùng phần bản của con dao quắm có kích thước dài 65cm, chuôi dao bằng gỗ dài 40cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 25cm, phần mũi cong chém một nhát về phía anh C, do anh C giơ tay lên đỡ nên lưỡi dao trúng vào vùng cằm trái, vành tai trái, mặt ngoài cẳng tay trái và ngón III bàn tay phải của anh C làm tổn hại sức khỏe do thương tích gây nên tổng cộng 9%. Theo quy định tại Điều 104 Bộ luật Hình sự thì hành vi dùng dao chém vào cơ thể anh C gây tổn hại cho sức khỏe của anh C là 9% của bị cáo D đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Theo hướng dẫn tại tiểu mục 3.1 mục 3 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006; tiểu mục 2.2 mục 2 Nghị số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 đều của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Hình sự năm 1999 thì con dao quắm là phương tiện nguy hiểm và đã được bị cáo D sử dụng gây thương tích cho anh C thuộc trường hợp “dùng hung khí nguy hiểm”. Việc bị cáo dùng dao chém gây thương tích cho anh C ngay tại nhà riêng của anh C mà không có nguyên cơ gì thể hiện việc bị cáo rất coi thường sức khỏe của người khác nên thuộc trường hợp có tính chất côn đồ. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tuy tố bị cáo theo điểm, khoản, điều luật nêu trên là có căn cứ.

Bị hại là anh Đinh Trung C cho rằng thương tích của anh C là do nhiều nhát chém gây ra thì thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều khai nhận bị cáo chỉ dùng dao chém một nhát vào người anh C; cơ quan điều tra đã cho đối chất giữa bị cáo với anh C để làm rõ nhưng bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai. Tại kết luận giám định pháp y bổ sung số 8001/17/TgT ngày 21/11/2017, Trung tâm Pháp y tỉnh Bắc Giang kết luận: Các thương tích trên cơ thể anh Đinh Trung C là do một nhát chém gây nên. Do vậy, lời khai của anh C không đủ căn cứ.

[2]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào quyền bảo vệ sức khỏe của anh C. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý thể hiện việc bị cáo rất coi thường sức khỏe của người khác, coi thường các quy tắc của cuộc sống xã hội. Do đó, phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[3]. Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đã gây ra; sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999

[4]. Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

[5]. Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xét xử, đã bị xử lý hành C nhưng không cải sửa nay lại phạm tội do cố ý. Do vậy, để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, giáo dục bị cáo, phòng ngừa tội phạm cần áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Đinh Trung C yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2000.000đồng tiền mua thuốc, chi phí đi viện, tiền tổn hại sức khỏe, bị cáo đồng ý. Xét thấy đây là sự tự nguyện của bị cáo nên cần chấp nhận.

[7]. Về xử lý vật chứng: Đối với con dao quắm dài 65cm, chuôi dao bằng gỗ dài 40cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 25cm, phần mũi cong vào trong là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 41 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Quốc D phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 104; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009

Xử phạt: Bị cáo Ngô Quốc D 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 24/8/2017.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015: Bị cáo Ngô Quốc D có trách nhiệm bồi thường cho anh Đinh Trung C số tiền 2000.000đồng (bằng chữ: Hai triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 41 BLHS năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy con dao quắm dài 65cm, chuôi dao bằng gỗ dài 40cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 25cm, phần mũi dao cong vào trong.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS thành phố B;
- Công an thành phố B;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- CQ THADS TPBG;
- Lưu HS, VP.

**T/M - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Triệu Thị Luyện